

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2020/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 1.19.00.
	Ngày: ... 2.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét huỷ bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét huỷ bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét huỷ bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 5 như sau:

“8. Bài báo khoa học quy định tại các khoản 4, 6, 7 và điểm c khoản 9 Điều này là bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín.

Đối với các chuyên ngành thuộc ngành Khoa học quân sự và ngành Khoa học an ninh liên quan đến bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh thì bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín được thay thế bằng các bài báo khoa học công bố trên các tạp chí khoa học uy tín của ngành Khoa học quân sự và ngành Khoa học an ninh (sau đây gọi tắt là bài báo thay thế) (chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này). Tổng số điểm của các bài báo thay thế cho mỗi bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín phải đạt 1,5 điểm trở lên và toàn bộ số điểm của các bài báo thay thế cho các bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín quy định tại các khoản 4, 6, 7 và điểm c khoản 9 Điều này không được tính vào tổng số điểm công trình khoa học quy đổi tối thiểu.

Bài báo khoa học và bài báo thay thế được tính từ thời điểm sau khi ứng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 6 như sau:

“7. Bài báo khoa học quy định tại các khoản 4, 5 và 6 Điều này là bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín.

Đối với các chuyên ngành thuộc ngành Khoa học quân sự và ngành Khoa học an ninh liên quan đến bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh thì bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín được thay thế bằng các bài báo thay thế. Tổng số điểm của các bài báo thay thế cho mỗi bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín phải đạt 1,5 điểm trở lên và toàn bộ số điểm của các bài báo thay thế cho các bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín quy định tại các khoản 4, 5 và 6 Điều này không được tính vào tổng số điểm công trình khoa học quy đổi tối thiểu.

Bài báo khoa học và bài báo thay thế được tính từ thời điểm sau khi ứng viên bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

3. Thay thế Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét huỷ bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư bằng Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

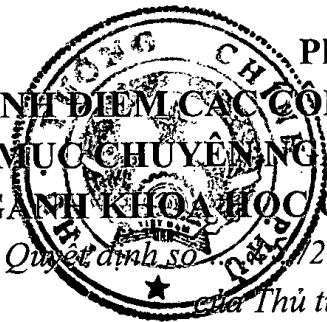
Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Hội đồng Giáo sư nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b). 111

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục I

CÁCH TÍNH ĐIỂM CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC QUY ĐỔI VÀ DANH MỤC CHUYÊN NGÀNH, TẠP CHÍ KHOA HỌC UY TÍN CỦA NGÀNH KHOA HỌC QUÂN SỰ, KHOA HỌC AN NINH

(Kèm theo Quyết định số 2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020

của Thủ tướng Chính phủ)

I. CÁCH TÍNH ĐIỂM QUY ĐỔI ĐỐI VỚI BÀI BÁO KHOA HỌC

1. Một bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (là những tạp chí khoa học có mã số chuẩn quốc tế ISSN thuộc danh mục trong Web of Science (ISI), danh mục Scopus hoặc danh mục quốc tế khác do Hội đồng Giáo sư nhà nước quyết định) được tính tối đa đến 2,0 điểm. Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có hệ số ảnh hưởng hoặc (và) chỉ số trích dẫn vượt trội được cộng thêm tối đa 50% số điểm quy đổi tối đa nêu trên.

2. Một bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học có mã số chuẩn quốc tế ISSN, không thuộc danh mục trong Web of Science và Scopus có xuất bản trực tuyến được tính tối đa đến 1,0 điểm; không có xuất bản trực tuyến được tính tối đa đến 0,75 điểm.

II. CÁCH TÍNH ĐIỂM QUY ĐỔI ĐỐI VỚI KẾT QUẢ ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

1. Mỗi kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ được cấp bằng độc quyền sáng chế được tính tối đa đến 3,0 điểm.

2. Mỗi giải pháp hữu ích được ứng dụng có hiệu quả trong thực tiễn quản lý nhà nước, trong đổi mới quản lý và phát triển kinh tế - xã hội được tính tối đa đến 2,0 điểm.

3. Mỗi tác phẩm nghệ thuật (âm nhạc, mỹ thuật, sân khấu, điện ảnh, múa, kiến trúc và chương trình biểu diễn), thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia được tính tối đa đến 1,0 điểm, nếu đạt giải thưởng quốc tế được tính tối đa đến 1,5 điểm.

III. CÁCH TÍNH ĐIỂM QUY ĐỔI ĐỐI VỚI SÁCH PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

1. 01 sách chuyên khảo được tính tối đa đến 3,0 điểm.

2. 01 giáo trình được tính tối đa đến 2,0 điểm.

3. 01 sách tham khảo được tính tối đa đến 1,5 điểm.

4. 01 sách hướng dẫn được tính tối đa đến 1,0 điểm. Từ điển chuyên ngành được tính điểm như sách hướng dẫn.

5. Sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản thì được cộng thêm 25% số điểm quy đổi của sách, chương sách đó.

6. 01 chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản được tính tối đa đến 1,0 điểm.

IV. CÁCH TÍNH ĐIỂM QUY ĐỔI ĐỐI VỚI BÁO CÁO KHOA HỌC

1. Báo cáo khoa học tại hội thảo khoa học quốc gia có phản biện, được đăng toàn văn trong kỷ yếu của hội thảo được tính tối đa đến 0,5 điểm.

2. Báo cáo khoa học tại hội thảo khoa học quốc tế viết bằng tiếng Anh có phản biện, được đăng toàn văn trong kỷ yếu của hội thảo được tính tối đa đến 1,0 điểm.

3. Chỉ tính điểm quy đổi cho các báo cáo khoa học đăng trong tuyển tập công trình khoa học (kỷ yếu) của hội thảo khoa học quy định tại khoản này đã được xuất bản có mã số chuẩn quốc tế ISBN.

4. Báo cáo khoa học có trong danh mục của Web of Science và Scopus được tính điểm như bài báo khoa học nhưng không được coi là bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín.

Hội đồng Giáo sư nhà nước lựa chọn, phân loại và công bố danh mục các tạp chí khoa học quốc tế được tính điểm, các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín, các tạp chí khoa học trong nước có uy tín và các nhà xuất bản có uy tín trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư nhà nước.

V. DANH MỤC CHUYÊN NGÀNH VÀ TẠP CHÍ KHOA HỌC UY TÍN CỦA NGÀNH KHOA HỌC QUÂN SỰ

1. Các chuyên ngành:

- a) Chiến lược quốc phòng;
- b) Chiến lược quân sự;
- c) Nghệ thuật chiến dịch;
- d) Chiến thuật;
- đ) Lịch sử nghệ thuật quân sự;
- e) Hậu cần quân sự;
- g) Chỉ huy, quản lý kỹ thuật;
- h) Tình báo quân sự;
- i) Quản lý biên giới và cửa khẩu;
- k) Công tác Đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang.

2. Danh mục tạp chí uy tín:

Số TT	Tên tạp chí	Chỉ số ISSN	Loại	Cơ quan xuất bản
1	Quốc phòng toàn dân	0866-7527	Tạp chí	Bộ Quốc phòng
2	Khoa học Quân sự	1859-0101	Tạp chí	Trung tâm Thông tin Khoa học quân sự, Bộ Quốc phòng
3	Nghệ thuật quân sự Việt Nam	1859-0454	Tạp chí	Học viện Quốc phòng
4	Quân sự Quốc phòng	2615-983X	Tạp chí	Bộ Tổng tham mưu
5	Nghiên cứu Chiến thuật - Chiến dịch	1859-4166	Tạp chí	Học viện Lục quân
6	Giáo dục Lý luận chính trị quân sự	1859-056X	Tạp chí	Học viện Chính trị
7	Nghiên cứu khoa học Hậu cần quân sự	1859-1337	Tạp chí	Học viện Hậu cần
8	Khoa học và Huấn luyện Hải quân	1859-3763	Tạp chí	Học viện Hải quân
9	Khoa học, Giáo dục Phòng không - Không quân	1859-3569	Tạp chí	Học viện Phòng không - Không quân
10	Khoa học giáo dục Biên phòng	1859-2813	Tạp chí	Học viện Biên phòng
11	Khoa học Tình báo quốc phòng	1859-4484	Tạp chí	Học viện Khoa học Quân sự
12	Khoa học và Kỹ thuật	1859-0209	Tạp chí	Học viện Kỹ thuật Quân sự

3. Danh mục nhà xuất bản uy tín: Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân

VI. DANH MỤC CHUYÊN NGÀNH VÀ TẠP CHÍ KHOA HỌC UY TÍN CỦA NGÀNH KHOA HỌC AN NINH

1. Các chuyên ngành:

- a) Chiến lược, chiến thuật về an ninh, cảnh sát;
- b) Điều tra tội phạm;
- c) Trình sát an ninh, cảnh sát;
- d) Quản lý nhà nước về an ninh trật tự;
- đ) Tình báo an ninh;
- e) Tội phạm học;
- g) Quản lý, giáo dục và cải tạo phạm nhân;
- h) Kỹ thuật hình sự.

2. Danh mục tạp chí uy tín:

Số TT	Tên tạp chí	Chỉ số ISSN	Loại	Cơ quan xuất bản
1	Công an nhân dân	1859-4409	Tạp chí	Bộ Công an
2	Khoa học và Giáo dục an ninh	1859-4778	Tạp chí	Học viện An ninh nhân dân
3	Cảnh sát nhân dân	1859-4220	Tạp chí	Học viện Cảnh sát nhân dân
4	Lý luận chính trị Công an nhân dân	2354-1393	Tạp chí	Học viện Chính trị Công an nhân dân
5	Khoa học và Huấn luyện tình báo	1859-4395	Tạp chí	Học viện Quốc tế
6	An ninh nhân dân	1859-4115	Tạp chí	Trường Đại học An ninh nhân dân
7	Khoa học Giáo dục cảnh sát	1859-4239	Tạp chí	Trường Đại học Cảnh sát nhân dân
8	Khoa học Giáo dục Kỹ thuật - Hậu cần	2354-1008	Tạp chí	Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân

3. Danh mục nhà xuất bản uy tín: Nhà xuất bản Công an Nhân dân